

# HT Thích Trí Quang dịch giải: Quy Sơn Cảnh Sách Văn



## QUY SƠN CẢNH SÁCH VĂN

(Bài Văn Cảnh Sách Của Ngài Quy Sơn)

Việt dịch: HT. Thích Trí Quang

(Đề này còn viết "Qui sơn Đại viên thiên sư cảnh sách",

nghĩa: Bài văn Cảnh sách của Đại viên thiên sư ở núi Quy sơn.)

**(1) Phù nghiệp hệ thọ thân, vị miễn hình lụy. Bẩm phụ mẫu chi di thể, giả chúng duyên nhi cọng thành. Tuy nãi tứ đại phù trì, thường tương vị bội.**

*Giải nghĩa:* Vì nghiệp lực kết buộc mà có thân thể, thì chưa ai thoát khỏi cái lụy của hình hài. Nên bẩm thụ thể chất tiết ra của cha mẹ, vay mượn những yếu tố tương quan mà hợp thành. Tuy được bốn thứ đại chúng hỗ trợ, nhưng chính bốn thứ này lại luôn luôn đối nghịch lẫn nhau.

**(2) Vô thường lão bệnh bất dữ nhân kỳ. Triệu tồn tịch vong, sát na dị thể. Thí như xuân sương, hiểu lộ, thúc hốt tức vô; ngạn thọ, tỉnh đẳng, khởi năng trường cửu. Niệm niệm tán tốc, nhất sát na gian, chuyển tức tức thị lai sanh. Hà nãi yển nhiên không quá?**

*Giải nghĩa:* Do đó mà vô thường già bệnh không hẹn với ai cả. Sớm còn tối mất, trong một sát na là qua đời khác. Khác nào sương mùa xuân, mọc sáng sớm, chốc lát đã không; cây bên bờ, dây trong giếng, đâu được lâu bền. Như ý nghĩ này nối tiếp ý nghĩ khác, chuyển biến cực kỳ mau chóng, nên trong một sát na, chuyển hơi thở đã là đời sau. Như vậy tại sao vẫn an nhiên để đời mình trôi đi một cách vô ích?

**(3) Phụ mẫu bất cung cam chỉ, lục thân cố dĩ khí ly, bất năng an quốc trị bang, gia nghiệp đốn quyên kế tự, miến ly hương đẳng, thế phát bảm sư. Nội cần khắc niệm chi công, ngoại hoàng bất tránh chi đức, huỳnh thoát trần thế, ký kỳ xuất ly.**

*Giải nghĩa:* Đối với cha mẹ thì không cung phụng ngọt ngon, đối với thân quyến cố nhiên rời bỏ xa cách, đối với đất nước không có khả năng bình trị, đối với gia tộc bỏ hết nghĩa vụ thừa kế, xa làng bỏ xóm, cắt tóc, bảm thụ Phật pháp với bốn sư. Như vậy lẽ đáng trong thì siêng về công phu khắc niệm, ngoài thì bửa ra đức tính hòa bình, xa hẳn trần tục, kỳ vọng giải thoát.

**(4) Hà nãi tài đẳng giới phẩm, tiện ngôn ngã thị tỷ kheo. Đàn việt sở tu, khiết dụng thường trú, bất giải thốn tư lai xứ, vị ngôn pháp nhĩ hiệp cúng. Khiết liễu tụ đầu huyền huyền, dẫn thuyết nhân gian tạp thoại. Nhiên tắc nhất kỳ sấn lạc, bất tri lạc thị khổ nhân. Năng kiếp tuần trần, vị thường phản tỉnh. Thời quang yếm một, tuế nguyệt sa đà, thọ dụng ân phồn, thí lợi nùng hậu, động kinh niên tải, bất nghĩ khí ly. Tích tụ tư đa, bảo trì huyền chất. Đạo sư hữu sắc, giới hức tỷ kheo, tiến đạo nghiêm thân, tam thường bất tức. Nhân đa ư thử đàm vị bất hư, nhật vãng nguyệt lai, tấp nhiên bạch thủ. Hậu học vị văn chỉ thú, ung tu bác vấn tiên tri, tương vị xuất gia quý cầu y thực.**

*Giải nghĩa:* Sao lại mới bước lên phẩm bậc của giới pháp, mà đã tự thị ta đây là vị tỷ kheo. Dùng của thí chủ, ăn của thường trú, không biết xét kỹ vì sao mà có của ấy, lại bảo rằng lẽ tự nhiên là phải hiến cúng. Ăn rồi, xúm đầu huyền não, chỉ nói toàn chuyện tạp của thế gian. Nhưng một thì thừa dịp vui thích, mà không biết chính cái vui ấy là nguyên nhân của sự thống khổ. Bao kiếp xưa kia, đem thân theo trần cảnh, chưa từng phản tỉnh. Thì giờ mất mát, năm tháng lẫn lữa, hưởng dụng càng nhiều, thí lợi càng lắm, hết năm này qua năm khác mà không biết nghĩ đến sự rời bỏ. Chết chửa càng nhiều cũng chỉ bảo trì xác huyền mà thôi. Đức Đạo sư có huấn dụ, khuyên dạy các vị tỷ kheo, hãy tiến bộ đạo nghiệp mà trang hoàng cơ thể, còn ăn, mặc, và ngủ, cả ba thứ ấy không lúc nào nên hưởng dụng sung túc. Nhưng con người đa số đối với ba thứ ấy đam mê không ngừng, đến nỗi ngày qua tháng lại, vụn cái bạc đầu. Nên hậu học chưa nghe tôn chỉ của Phật pháp thì phải học hỏi sâu rộng với các vị tiên giác, sao lại toan bảo xuất gia quý hồ cơm áo.

**(5) Phạt tiên chế luật, khai sáng phát mông. Quĩ tắc uy nghi tịnh như băng tuyết. Chỉ trì tác phạm thúc liễm sơ tâm, vì tế điều chương cách chư ỏi tể. Tỳ ni pháp tịch tăng vị thao bồi, liễu nghĩa thượng thừa khởi năng chân biệt. Khả tích nhất sanh không quá, hậu hồi nan truy. Giáo lý vị thường thác hoài, huyền đạo vô nhân khế ngộ.**

*Giải nghĩa:* Đức Phật trước tiên thiết chế giới luật là để bắt đầu mở mang cho sự ngu muội. Phép tắc uy nghi sạch như băng tuyết. Đình chỉ là giữ, hành động là phạm, nguyên tắc ấy kèm thúc sơ tâm; điều mục đầy đủ, chương tiết minh bạch, giới pháp này đối bỏ tội tể. Pháp tịch giảng dạy Luật tạng mà chưa hề học hỏi và thân cận, thì đối với Thượng thừa là giáo lý liễu nghĩa, làm sao có khả năng cứu xét rành mạch. Nên thật đáng đau tiếc là để một đời trôi đi một cách trống rỗng, sau này hối hận cũng khó mà đuổi kịp. Giáo lý chưa từng để dạ thì diệu pháp không nhân đâu mà khế ngộ.

**(6) Cập chí niên cao lập trưởng, không phúc cao tâm, bất khể thân phụ lương bằng, duy trì cứ ngạo, vị am pháp luật, tập liễm toàn vô. Hoặc đại ngữ cao thanh, xuất ngôn vô độ. Bất kính thượng trung hạ tọa, Bà la môn tụ hội vô thù. Oản bát tác thanh, thực tất tiên khởi. Khử tự quai giác, tăng thể toàn vô; khởi tọa chung chư, động tha tâm niệm. Bất tôn ta ta quĩ tắc, tiểu tiểu uy nghi, tương hà thúc liễm hậu côn, tân học vô nhân phỏng hiệu.**

*Giải nghĩa:* Cập kỳ đến lúc tuổi đời đã cao, tuổi hạ cũng lớn, nhưng bụng thì rỗng, lòng lại cao, bởi vốn không chịu thân cận thiện hữu nên chỉ biết xác láo ngạo ngược, chưa hiểu thành thuộc giáo pháp và giới luật nên sự tự chế ngự hoàn toàn không có. Lời to, tiếng lớn, nói năng vô phép. Không kính thượng tọa, trung tọa, hạ tọa, ngồi với nhau không khác gì sự tụ họp của các đạo sĩ Bà la môn. Khua bát ra tiếng, ăn rồi dậy trước. Đi ở trái phép nên bản chất tăng sĩ mất hẳn, đứng ngồi quàng hoang nên làm động tâm niệm của kẻ khác. Phép tắc ít nhất cũng không giữ, uy nghi nhỏ nhất cũng không còn, thì đưa cái gì ra để kèm thúc hậu bối, nên kẻ sơ học không biết do đâu mà mô phỏng.

**(7) Tài tương giác sát, tiện ngôn ngã thị sơn tăng. Vị văn Phật giáo hành trì, nhất hướng tình tôn thô tháo. Như tư chi kiến cái vị sơ tâm dung đọa, thao thiết nhân tuần, nhậm nhiệm nhân gian, toại thành sơ dã. Bất giác lũng chủng lão hủ, xúc sự diện tường. Hậu học tư tuân, vô ngôn tiếp dẫn. Túng hữu đàm thuyết, bất thiệp điển chương. Hoặc bị khinh ngôn, tiện trách hậu sinh vô lễ, sân tâm phần khởi, ngôn ngữ cai nhân.**

*Giải nghĩa:* Vậy mà có ai mới cảnh giác cho thì liền bảo ngay rằng ta đây là tăng sĩ rừng núi. Quả là kẻ chưa bao giờ nghe đến sự hành trì của Phật huấn dụ, nên chỉ có một chiều hướng là tánh tình vẫn còn y nguyên. Cung cách như vậy là vì sơ tâm biếng nhác, nên ham muốn xấu xa y như thói cũ, dần dà theo đời, hóa thành què kệch. Thế rồi bất giác mà lóng cồng già yếu, nhưng gặp việc thì như đối diện với tường vách. Hậu học thưa hỏi thì không có lời tiếng chi để hướng dẫn. Có nói cũng không liên hệ gì với kinh điển. Và bị khinh thì bảo hậu sinh vô lễ, sân tâm nổi giận, lời tiếng át người.

**(8) Nhất triều ngoại tặc tại sàng, chúng khổ oanh triền bức bách, hiểu tịch tư thốn, tâm lý hồi hoàng. Tiên lộ mang mang, vị tri hà vãng. Tùng tư thử tri hồi quá, lâm khát quật tỉnh hề vi. Tự hận tảo bất dự tu, niên vãn đa chư quá cựu, lâm hành huy hoắc, phạ bố chương hoàng. Học xuyên tước phi, thức tâm tùy nghiệp. Như nhân phụ trái, cường giả tiên khiên, tâm tự đa đoan, trọng xứ thiên trụ. Vô thường sát quý niệm niệm bất đình, mạng bất khả diên, thời bất khả đãi. Nhân thiên tam hữu ung vị miễn chi, như thị thọ thân phi luận kiếp số.**

*Giải nghĩa:* Một mai bệnh nằm trên giường thì mọi thứ đau đớn bao vây, xiết buộc, bức bách, sớm tối lo nghĩ, trong lòng khiếp sợ, đường trước man mác, chưa biết đi về chỗ nào. Bây giờ mới biết hồi hận, là sắp chết khát mới đào giếng, thì đào mà làm gì. Chỉ còn tự giận lấy mình sớm không dự bị tu tập, tuổi về chiều thì lắm điều tội lỗi, nên khi sắp đi khỏi cuộc đời thì sự sống tan rã thật mau chóng, lòng càng khiếp sợ hãi hùng. Rồi lựa thủng chim bay, tâm thức phải tùy theo nghiệp lực. Như kẻ mắc nợ thì ai mạnh kéo trước, tâm thức lắm thứ ác nghiệp thì chỗ nào nặng hơn là phải rơi trước vào đó. Nên qui sứ vô thường sát nhân, ý tưởng này nối tiếp ý tưởng khác, tác hại không ngừng. Sinh mạng không thể kéo dài, thì giờ không hề chờ đợi. Rồi ba cõi luân hồi chưa thể thoát khỏi, và thọ thân như vậy khó nói cho hết số lượng của thì gian lâu dài.

**(9) Cảm thương thân nhạ, ai tai thiết tâm, khởi khả giam ngôn, đệ tương cảnh sách. Sở hận đồng sanh tượng quý, khứ Thánh thời diêu, Phật pháp sanh sơ, nhân đa giải đãi, lược thân quản kiến dĩ hiểu hậu lai. Nhược bất quyên căng, thành nan luân hoán.**

*Giải nghĩa:* Cảm thương thân thờ, đau đớn như cắt đứt tim gan, làm sao có thể phong gói lời nói, nên phải cảnh giác để sách tiến cho nhau. Điều đáng tủi hận là chúng ta cùng sinh vào thì gian cuối cùng của thời kỳ Phật pháp tương tự, cách xa thời đại của Phật, Phật pháp lơ thơ, lòng người đa số biếng nhác, nên phải trình bày sơ lược cái thấy chỉ như ống dòm trời, để khuyên bảo những người hậu học. Nếu không loại bỏ tính nết kiêu căng, thì quả thật khó mà thay đổi cho nhau.

**(10) Phù xuất gia giả, phát túc siêu phương, tâm hình dị tục, thiệu long thánh chủng, chán nhiếp ma quân, dụng báo tứ ân, bạt tế tam hữu. Nhược bất như thử, lạm xí tăng luân, ngôn hạnh hoang sơ, hư triêm tín thí, tích niên hành xứ thốn bộ bất di, hoảng hốt nhất sanh, tương hà bằng thị. Huống nãi đường đường tăng tướng, dụng mạo khả quan, giai thị túc thực thiện căn cảm tư dị báo, tiện nghĩ đoan nhiên cũng thủ, bất quý thốn âm. Sự nghiệp bất cần, công quả vô nhân khắc tự, khởi khả nhất sanh không quá, ức diệc lại nghiệp vô từ.**

*Giải nghĩa:* Người xuất gia là cất bước thì muốn vượt tới phương trời cao rộng, tâm tính và hình dung khác hẳn thế tục, tiếp nối một cách rạn rở dòng giống của Phật, làm cho quân đội của ma phải rung động khuất phục, với mục đích báo đáp bốn ân, cứu vớt ba cõi. Không như vậy thì chỉ là kẻ lạm xen vào hàng ngũ tăng sĩ, lời nói và việc làm trống rỗng, sơ suất, hưởng dụng một cách vô ích cúng phẩm của tín đồ, đường đi năm cũ thì một tác một bước cũng không đổi dời, quàng hoang suốt cả một đời thì còn lấy gì mà nương tựa và

cậy nhờ ? Huống chi tăng tướng đường hoàng, dung mạo khả quan, toàn do thiện căn đòi trước gieo trồng mới có được cái quả báo đặc biệt ấy, vậy mà chỉ nghĩ đến việc ngồi thẳng, khoan tay, chứ không biết quý trọng từng tấc bóng của thì giờ. Nhưng đạo nghiệp mà không chịu nỗ lực thực hành thì đạo quả sẽ không có nhân tố thành tựu. Như vậy đâu phải chỉ một đời này qua đi một cách vô ích, mà mọi việc trong những đời sau cũng không được bỏ ích gì.

**(11) Từ thân quyết chí phi tri, ý dục đặng siêu hà sở, hiểu tịch tư thốn, khởi khả thiên diên quá thời. Tâm kỳ Phật pháp đồng lương, dụng tác hậu lai qui cảnh, thường dĩ như thử, vị năng thiếu phần tương ưng.**

*Giải nghĩa:* Giã từ song thân, quả quyết chí khí, khoác mặc pháp y, là ý muốn vượt lên cho ngang đến chỗ nào nữa kia: sớm tối suy nghĩ như vậy thì đâu có thể chơi đùa cho qua mất thì giờ. Trong lòng tự kỳ hẹn cho mình phải làm trụ cột của Phật pháp, làm gương mẫu cho tương lai: thường xuyên tự nguyện như vậy mà chưa hẳn đã phù hợp phần nào với sự xuất gia.

**(12) Xuất ngôn tu thiệp ư điển chương, đàm thuyết nãi bàng ư kê cổ. Hình nghi đĩnh đặc, ý khí cao nhã.**

*Giải nghĩa:* Nói thì phải liên hệ với kinh điển, bàn thì phải dựa vào sự kê cứu về xưa. Hình dáng đĩnh đạc, chí khí cao nhã.

**(13) Viễn hành yếu giả lương bằng, sắc sắc thanh ư nhĩ mục, trú chỉ tất tu trạch bạn, thời thời vãn ư vị vãn. Cố vãn, sanh ngã giả phụ mẫu, thành ngã giả bằng hữu. Thân phụ thiện giả, như vụ lộ trung hành, tuy bất thấp y, thời thời hữu nhuận ; hiệp tập ác giả, trưởng ác tri kiến, hiểu tịch tạo ác, tức mục giao báo, một hậu trầm luân, nhất thất nhân thân, vạn kiếp bất phục.**

*Giải nghĩa:* Đi xa thì phải nhờ bạn tốt để luôn luôn lọc sạch tai mắt, trú ở thì cần chọn bạn hiền để thường thường nghe điều chưa nghe. Nên ngàn ngữ đã nói, sinh ta là cha mẹ, tác thành ta là bạn bè. Gần gũi người hiền thì như đi trong sương móc, tuy không ướt áo mà lúc nào cũng thấm đượm; quen thân kẻ ác thì lớn thêm kiến thức độc ác, sớm tối làm ác, ác báo đã bị ngay trước mắt mà chết rồi lại phải chìm đắm, làm cho thân người một khi mất đi, muôn kiếp vẫn khó mà khôi phục.

**(14) Trung ngôn nghịch nhĩ, khởi bất minh tâm giả tai? Tiện năng tháo tâm dục đức, hồi tích thao danh, uẩn tố tinh thần, huyền hiệu chỉ tuyệt.**

*Giải nghĩa:* Lời nói ngay thẳng mới trái nghịch thính giác, như thế làm sao không ghi khắc vào lòng dạ? Mà như thế thì tất nhiên có thể rửa tâm, nuôi đức, ẩn dấu, vùi tên, tập trung tinh thần, đình chỉ ồn náo.

**(15) Nhược dục tham thiền học đạo, đốn siêu phương tiện chi môn, tâm khế huyền tâm, nghiên cơ tinh yếu, quyết trạch thâm áo, khải ngộ chân nguyên, bác vấn tiên tri, thân cận thiện hữu; thử tông nan đắc kỳ diệu, thiết tu tử tế dụng tâm, khả trung đốn ngộ chánh nhân, tiện thị xuất trần giai tiệm. Thử tác phá tam giới nhị thập ngũ hữu, nội ngoại chư pháp tận tri bất thật, từng tâm biến khởi, tất thị giả danh; bất dụng tương tâm tấu bạc, dẫn tình bất phụ vật, vật khởi ngại nhân; nhậm tha pháp tánh châu lưu, mặc đoạn mặc tục, văn thanh kiến sắc cái thị tầm thường, giá biên na biên ứng dụng bất khuyết.**

*Giải nghĩa:* Nếu muốn tham thiền học đạo, vượt bỏ ngay cửa ngõ phương tiện, thì phải tâm hợp huyền tông, cứu xét tinh yếu, quyết trạch thâm áo, khải ngộ chân nguyên, bằng cách tham vãng sâu rộng với liệt vị tiên giác, gần gũi thân thiết với các bậc thiện tri thức. Thiền tông như thế này thiết khó mà nắm được chỗ nhiệm màu của nó, nên phải khẩn thiết vận dụng cái tâm một cách tinh tế và chín chắn, mới ngay trong khả năng này mà đốn ngộ chánh nhân, mới làm thêm bậc tiến dần trong sự siêu thoát phiền não. Và như thế là phá hủy nhân tố hai mươi lăm hữu trong lĩnh vực ba cõi, các pháp thân tâm vũ trụ đều biết không thật, duy tâm biến hiện, toàn thị giả danh. Đừng nên đem tâm ghé hợp: tâm không ghé hợp với cảnh thì cảnh đâu chướng ngại cho tâm. Mặc cho pháp tánh lưu lộ toàn diện, đừng cắt đứt mà cũng đừng nối tiếp; thấy sắc nghe tiếng quả thực bình thường thì bên nay bên kia ứng dụng đầy đủ.

**(16) Như tư hành chỉ, thật bất uổng phi pháp phục, diệc nãi thù báo tứ ân, bạt tế tam hữu. Sanh sanh nhược năng bất thoái, Phật giai quyết định khả kỳ. Vãng lai tam giới chi tâm, xuất một vị tha tác tác.**

*Giải nghĩa:* Sống mà động cũng như tĩnh đều được như vậy mới thật không khoác mặc pháp y một cách uổng phí, cũng tức là báo đáp bốn ân, cứu giúp ba cõi. Nếu đời đời không thoái chuyển thì quả vị Phật đã quyết chắc có thể kỳ vọng, và là người khách qua lại ba cõi nên ra vào đều làm khuôn phép cho người.

**(17) Thử chi nhất học tối huyền tối diệu. Dẫn biện khảng tâm, tất bất tương trám.**

*Giải nghĩa:* Thiền học như thế này cực kỳ huyền diệu. Chỉ lo cho đủ sự “khảng tâm”, đoán chắc không lừa gạt.

**(18) Nhược hữu trung lưu chi sĩ, vị năng đốn siêu, thả u giáo pháp lưu tâm, ôn tâm bồi diệp, tinh suu nghĩa lý, truyền xướng phu dương, tiếp dẫn hậu lai, báo Phật ân đức. Thời quang diệp bất hư khí, tất tu dĩ thử phù trì. Trú chỉ uy nghi, tiện thị Tăng trung pháp khí. Khởi bất kiến ý từng chi cát, thượng túng thiên tâm: phụ thác thắng nhân phương năng quảng ích. Khẩn tu trai giới, mặc man khuy du. Thế thế sanh sanh thù diệp nhân quả.**

*Giải nghĩa:* Những người trung bình, chưa thể vượt ngay lên được, thì hãy để cả tâm trí vào giáo pháp, ôn cho thuộc và tìm cho rõ kinh điển, cứu xét một cách tinh tường đối với

nghĩa lý, rồi truyền bá phu diễn ra để dắt dẫn tương lai, báo đáp ơn Phật. Thì giờ đừng để uông phí, bằng cách phải lấy công hạnh trên đây mà hỗ trợ đời mình. Như thế thì động cũng như tĩnh đều có uy nghi, biến mình thành bậc “pháp khí” trong hàng Tăng bảo. Không thấy dây sắn quấn theo cây tùng kia sao, nó cao vót lên đến cả ngàn tâm: phải ký thác đời mình vào nhân tố tối thượng, mới có năng lực tạo được ích lợi rộng lớn. Phải chân thành giữ gìn trai giới, đừng man trá, thiếu sót hay vượt bỏ. Vì chính trai giới là cái nhân tối thượng đem lại cái quả tối thượng trong mọi đời kiếp.

**(19) Bất khả đẵng nhàn quá nhật, ngọt ngọt độ thời, khả tích quang âm, bất cầu thăng tiến. Đồ tiêu thập phương tín thí, diệc nãi cô phụ tứ ân. Tích lũy chuyển thâm, tâm trần dị ung, xúc đồ thành trệ, nhân sở khinh khi.**

*Giải nghĩa:* Do đó mà không thể tâm thường hết ngày, nhọc nhằn hết buổi, để thì giờ mất đi một cách đáng tiếc mà không chịu cầu lấy sự bước tới và vượt lên. Như vậy là tiêu thụ của tín thí một cách vô ích, mà cũng phụ bạc tất cả bốn ân. Rồi chất chứa sự hệ lụy càng nhiều thì bụi bặm của tâm trí càng dễ làm cho nó bít lấp, nên đừng đâu tắc đó, ai cũng khinh khi.

**(20) Cổ vân, bỉ ký trọng phu ngã diệc nhĩ, bất ưng tự khinh nhi thoái khuất. Nhược bất như thử, đồ tại tri môn, nhĩm nhiêm nhất sanh, thù vô sở ích.**

*Giải nghĩa:* Phật đã huấn dụ, ai kia đã là đáng trọng phu thì ta đây cũng có thể làm như thế, đừng tự khinh thị mình mà lùi bước và khuất phục. Nếu không như vậy thì chỉ là kẻ ở trong hàng ngũ xuất gia một cách vô ích, dần dà hết cả một đời mà quả thực không có một chút ích lợi nào hết.

**(21) Phục vọng hưng quyết liệt chí chí, khai đặc đạt chí hoài, cử thác khán tha thượng lưu, mạc thiện tùy u dung bỉ. Kim sanh tiện tu quyết đoán, tướng liệu bất do biệt nhân. Tức ý vong duyên, bất dữ chư trần tác đối, tâm không cảnh tịch, chỉ vị cửu trệ bất thông.**

*Giải nghĩa:* Xin phủ phục mà cầu mong các vị nổi dậy cái chí khí quyết liệt, mở ra cái hoài bão cao xa, hết thấy mọi sự động tĩnh đều nhìn lên các bậc thượng thặng, đừng tự ý sống theo những thói hư hèn. Nội một đời này mà thôi, phải giải quyết bản thân cho xong, và việc đó là tự mình liệu lấy cho mình, không phải do ai đâu khác. Bằng cách ý thì ngưng, thức thì thoát, không còn tác đối với trần cảnh ã vì lẽ tâm vốn không, cảnh vốn lặng, chỉ vì bết tắc lâu ngày nên không thấu triệt được mà thôi.

**(22) Thục lãm tư văn, thời thời cảnh sách, cưỡng tác chủ tử, mạc tuẩn nhân tình. Nghiệp quả sở khiên, thành nan đào tị; thanh hòa hưởng thuận, hình trực ảnh đoan, nhân quả lịch nhiên, khởi vô ưu cụ. Cố kinh vân, giả sử bách thiên kiếp, sở tác nghiệp bất vong: nhân duyên hội ngộ thời, quả báo hoàn tự thọ. Cố tri tam giới hình phạt oanh bán sát nhân, nỗ lực cần tu, mạc không quá nhật.**

*Giải nghĩa:* Hãy đọc kỹ bài văn này để luôn luôn cảnh giác sách tiến, cường lại mà tự làm chủ tể, đừng thí thân theo tánh tình con người của mình. Vì lẽ nghiệp quả lôi kéo thì quả thực khó mà trốn tránh, cũng như tiếng mà hòa thì tiếng vang phải thuận, hình mà ngay thì hình bóng phải thẳng: nhân quả rõ ràng như vậy, không thể không lo sợ. Trong kinh đã nói, giả sử trải qua trăm ngàn đời kiếp đi nữa, cái nghiệp mình đã làm ra vẫn không tiêu mất: một khi nhân duyên gặp nhau đủ mặt thì quả báo của nó mình phải tự chịu lấy. Vì lý do đó mà hãy ý thức ba cõi đều là những hình phạt ràng buộc và giết chết con người, phải nỗ lực mà tinh tiến tu tập, đừng để đời mình đi qua ngày tháng một cách trống rỗng.

**(23) Thâm tri quá hoạn, phương nãi tương khuyên hành trì. Nguyên bách kiếp thiên sanh, xứ xứ đồng vi pháp lữ, nãi vi minh viết:**

*Giải nghĩa:* Bởi nhận thức một cách sâu xa và thống thiết mọi sự tội lỗi và tai họa của tội lỗi ấy, nên mới khuyên nhau tu trì. Nguyên rằng trăm kiếp ngàn đời, bất cứ ở đâu, cũng làm “bạn hữu Phật pháp” cho nhau, nên làm bài minh dưới đây:

(24) <b>Huyền</b>	<b>thân</b>	<b>mộng</b>	<b>trạch,</b>
<b>Không</b>	<b>trung</b>	<b>vật</b>	<b>sắc,</b>
<b>Tiền</b>	<b>tế</b>	<b>vô</b>	<b>cùng,</b>
<b>Hậu</b>	<b>tế</b>	<b>ninh</b>	<b>khắc?</b>
<b>Xuất</b>	<b>thử</b>	<b>một</b>	<b>bỉ,</b>
<b>Thăng</b>	<b>trầm</b>	<b>bì</b>	<b>cực,</b>
<b>Vị</b>	<b>miễn</b>	<b>tam</b>	<b>luân,</b>
<b>Hà</b>	<b>thời</b>	<b>hưu</b>	<b>tức?</b>
<b>Tham</b>	<b>luyện</b>	<b>thế</b>	<b>gian,</b>
<b>Ám</b>	<b>duyên</b>	<b>thành</b>	<b>chất,</b>
<b>Tùng</b>	<b>sanh</b>	<b>chí</b>	<b>lão,</b>
<b>Nhất</b>	<b>vô</b>	<b>sở</b>	<b>đắc.</b>
<b>Căn</b>	<b>bản</b>	<b>vô</b>	<b>minh,</b>
<b>Nhân</b>	<b>tư</b>	<b>bị</b>	<b>hoặc,</b>
<b>Quang</b>	<b>âm</b>	<b>khả</b>	<b>tích,</b>
<b>Sát</b>	<b>na</b>	<b>bất</b>	<b>trắc.</b>
<b>Kim</b>	<b>sanh</b>	<b>không</b>	<b>quá,</b>
<b>Lai</b>	<b>thế</b>	<b>trát</b>	<b>tắc.</b>
<b>Tùng</b>	<b>mê</b>	<b>chí</b>	<b>mê,</b>
<b>Giai</b>	<b>nhân</b>	<b>lục</b>	<b>tặc,</b>
<b>Lục</b>	<b>đạo</b>	<b>vãng</b>	<b>hoàn,</b>
<b>Tam giới bồ bặc.</b>			

*Giải nghĩa:*

Thân huyền nhà mộng,  
Vật sắc trong Không,  
Khoảng trước không cùng,

Khoảng sau đâu biết?  
Thoát đây chìm kia,  
Lên xuống cực nhọc,  
Chưa khỏi ba luân,  
Bao giờ ngừng được?  
Tham luyện thế gian,  
Âm duyên thành chất,  
Từ sanh đến già,  
Không được gì cả.  
Căn bản vô minh,  
Vì nó sai lầm,  
Thì giờ đáng tiếc,  
Phút chốc khó lường.  
Đời này trôi qua,  
Kiếp sau bế tắc;  
Từ mê đến mê,  
Toàn vì lục tặc,  
Qua lại sáu đường,  
Lăn lóc ba cõi.

**(25) Tảo phóng minh sư,  
Thân cận cao đức,  
Quyết trạch thân tâm,  
Khử kỳ kinh cước.  
Thế tự phù hư,  
Chứng duyên khởi bức,  
Nghiên cùng pháp lý,  
Dĩ ngộ vi tắc.  
Tâm cảnh câu quyên,  
Mạc ký mạc ức,  
Lục căn di nhiên,  
Hành trú tịch mặc.  
Nhất tâm bất sanh,  
Vạn pháp câu tức.**

*Giải nghĩa:*

Sớm hỏi minh sư,  
Thân gần cao đức,  
Quyết trạch thân tâm,  
Trừ khử gai góc.  
Đời tự giả dối,  
Cảnh nào bức được,  
Xét cùng pháp tánh,

Chứng ngộ mới thôi.  
Tâm cảnh siêu thoát,  
Vượt cả nhớ quên,  
Sáu căn an nhiên,  
Động tĩnh vắng lặng:  
Nhất tâm bất sanh,  
Vạn pháp thanh tịnh.

Thích Trí Quang